

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (Đợt 20)
để giải phóng mặt bằng xây dựng dự án Hồ chứa nước Đồng Mít
Địa điểm: Huyện An Lão, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Nghị định quy định chi tiết về thực hiện Luật Đất đai;

Căn cứ Văn bản số 1413/TTg-NN ngày 18/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3899/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của toàn dự án, dự án Hồ chứa nước Đồng Mít, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3738/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Đồng Mít;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 61/2019/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà cửa, vật kiến trúc và mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc sửa đổi một số nội dung tại Phụ lục số 02 Đơn giá cây ăn quả, cây lâu năm kèm theo Quyết định số 21/2017/QĐ-UBND ngày 19/5/2017;

Căn cứ Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất phục vụ bồi thường, GPMB của dự án Hồ chứa nước Đồng Mít tại huyện An Lão;

Theo Văn bản số 5547/UBND-KT ngày 13/9/2018 của UBND tỉnh Bình Định về việc chủ trương cho phép thực hiện chính sách hỗ trợ đặc biệt tăng thêm đơn giá một số loại đất và cây cối, hoa màu phục vụ bồi thường, GPMB dự án Hồ chứa nước Đồng Mít;

Theo đề nghị của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Đồng Mít tại Tờ trình số 27/TTr-BTGPMB ngày 16/4/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ (Đợt 20) để giải phóng mặt bằng xây dựng dự án Hồ chứa nước Đồng Mít tại huyện An Lão, tỉnh Bình Định với các nội dung như sau:

1. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác GPMB (2%) là 2.514.250.130 đồng, trong đó:

- Giá trị bồi thường, hỗ trợ là: 2.464.951.108 đồng (chi tiết theo phụ lục số 01, 02 và 03 đính kèm Quyết định này);

- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 49.299.022 đồng.

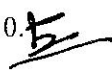
2. Nguồn vốn chi trả: Ngân sách Nhà nước.

(Phương án chi tiết theo Tờ trình số 27/TTr-BTGPMB ngày 16/4/2020 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án Hồ chứa nước Đồng Mít)

Điều 2. Giao Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án Nông nghiệp và PTNT; Chủ tịch UBND huyện An Lão và tổ chức, hộ gia đình có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVPVX;
- Lưu: VT, K7, K10. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Trần Châu

PHỤ LỤC 01

Giá trị bồi thường, hỗ trợ chi tiết (Đợt 20)

Hạng mục: Mặt bằng tuyến đập - dự án Hồ chứa nước Đồng Mít

Địa điểm bồi thường: Thôn 6, xã An Trung, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐIỂM Ở	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Đinh Văn Teo	Thôn 6 - xã An Trung	22.428.672	
2	Đinh Văn Ới	Thôn 6 - xã An Trung	47.235.216	
TỔNG CỘNG			69.663.888	

Handwritten signature

PHỤ LỤC 02

Giá trị bồi thường, hỗ trợ chi tiết (Đợt 20)

Hạng mục: Các khu tái định cư - dự án Hồ chứa nước Đồng Mít

Địa điểm bồi thường: Thôn 7 xã An Lão, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA ĐIỂM	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Đinh Văn Lát	Thôn 7 - TT. An Lão	101.919.470	
2	Đinh Thị Thắm	Thôn 7 - TT. An Lão	136.673.040	
3	Đinh Văn Hạnh	Thôn 7 - TT. An Lão	71.000.160	
4	Đinh Thị Nái	Thôn 7 - TT. An Lão	130.139.940	
5	Đinh Văn Ếch	Thôn 1 - xã An Trung	109.979.180	
6	Đinh Văn Bên	Thôn 7 - TT. An Lão	41.003.970	
7	Đinh Thị Kem	Thôn 7 - TT. An Lão	39.258.870	
8	Lê Ngọc Vũ	Thôn Tmang Ghen - xã An Trung	61.952.100	
TỔNG CỘNG			691.926.730	

Ue



PHỤ LỤC 03

Giá trị bồi thường, hỗ trợ chi tiết (Đợt 20)

Hạng mục: Các hộ dân định cư - dự án Hồ chứa nước Đồng Mít

Địa điểm bồi thường: Xã An Hưng, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 20/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	HỌ VÀ TÊN	ĐỊA ĐIỂM Ở	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
1	Đinh Văn Méo	Thôn 1 - xã An Hưng	115.518.620	
2	Đinh Văn Le	Thôn 1 - xã An Hưng	96.340.405	
3	Đinh Văn Cơ	Thôn 1 - xã An Hưng	1.447.950	
4	Đinh Văn Lâm	Thôn 2 - xã An Hưng	2.902.500	
5	Đinh Văn Bung	Thôn 2 - xã An Hưng	167.715.450	
6	Đinh Văn Đen	Thôn 2 - xã An Hưng	262.304.000	
7	Đinh Văn Cư	Thôn 2 - xã An Hưng	197.325.100	
8	Đinh Văn Nghúi	Thôn 2 - xã An Hưng	32.804.800	
9	Đinh Thị Dương	Thôn 2 - xã An Hưng	213.590.300	
10	Đinh Văn Đanh	Thôn 2 - xã An Hưng	188.497.680	
11	Đinh Văn Hải	Thôn 2 - xã An Hưng	135.758.840	
12	Đinh Thị Lái	Thôn 2 - xã An Hưng	153.705.895	
13	Đinh Thị Đí	Thôn 2 - xã An Hưng	6.243.510	
14	Phạm Thị Tuyết Trang	Thôn Xuân Phong Bắc - xã An Hòa	30.939.405	
15	Phạm Hồng Phong	Thôn Xuân Phong Bắc - xã An Hòa	73.292.100	
16	Đặng Thị Thủy	Thôn 9 - Thị trấn An Lão	24.973.935	
TỔNG CỘNG			1.703.360.490	

